



VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI VÙNG TRUNG BỘ

TẠP CHÍ

KHOA HỌC XÃ HỘI MIỀN TRUNG

Central Vietnamese Review of Social Sciences

04(72) 2021

ISSN 1859-2635

TỔNG BIÊN TẬP

TS. Hoàng Hồng Hiệp

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

PGS.TS. Bùi Đức Hùng (Chủ tịch)

Viện Khoa học xã hội vùng Trung Bộ

GS.TS. Nguyễn Xuân Thắng

Bí thư BCH Trung ương Đảng

Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh

GS.TS. Nguyễn Chí Bền

Viện Văn hóa Nghệ thuật Việt Nam

GS.TS. Trần Thọ Đạt

Trường Đại học Kinh tế Quốc dân

GS.TS. Phạm Văn Đức

Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam

TS. Hoàng Hồng Hiệp

Viện Khoa học xã hội vùng Trung Bộ

GS.TS. Nguyễn Xuân Kính

Viện Nghiên cứu Văn hóa

GS.TS. Eric Iksoon Im

University of Hawaii – Hilo, Hoa Kỳ

GS.TS. Đỗ Hoài Nam

Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam

GS.TS. Vũ Bằng Tâm

University of Hawaii - Hilo, Hoa Kỳ

GS.TS. Nguyễn Quang Thuấn

Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam

GS.TS. Trần Đăng Xuyên

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

BIÊN TẬP TRỊ SỰ

ThS. Châu Ngọc Hòe

CN. Lưu Thị Diệu Hiền

Mục lục

Kinh tế tuần hoàn: Một số vấn đề lý luận và kinh nghiệm quốc tế <i>Hoàng Hồng Hiệp, Phan Thị Sông Thương, Đinh Thế Toàn, Lê Văn Hà, Trần Thị Phương</i>	3
Một số giải pháp bảo vệ và phát triển di sản tư tưởng của V. I. Lênin trong tình hình mới <i>Nguyễn Quang Bình, Đặng Trung Kiên</i>	14
Khai dân trí – từ tư tưởng đến thực tiễn phong trào Duy Tân ở Quảng Nam đầu thế kỷ XX <i>Ngô Văn Minh</i>	20
Văn bia chữ Hán về người Hoa ở Hội An và vùng phụ cận <i>Đinh Khắc Thuận</i>	30
Một số đặc điểm của người Chăm ở Việt Nam hiện nay qua kết quả điều tra thực trạng kinh tế - xã hội của 53 dân tộc thiểu số năm 2019 <i>Trần Thị Phương Anh</i>	44
Nhận diện bản sắc văn hóa của người Khmer qua lễ hội Chol Chnam Thmay ở huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước <i>Trần Dũng</i>	55
Một số đặc điểm ngôn ngữ văn hoá thổ ngữ Ngọc Vũng, Vân Đồn, Quảng Ninh <i>Nguyễn Thu Huyền</i>	65
Diện mạo của văn học dịch Việt Nam tại Đài Loan từ năm 1990 đến nay <i>Trịnh Thùy Trang</i>	73

Contents

Circular economy: Theoretical issues and international experience <i>Hoang Hong Hiep, Phan Thi Song Thuong, Dinh The Toan, Le Van Ha, Tran Thi Phuong</i>	3
Solutions to protecting and developing V. I. Lenin' legacy of ideology in the new context <i>Nguyen Quang Binh, Dang Trung Kien</i>	14
Improving people's knowledge - From ideology to reality of Duy Tan movement in Quang Nam in the early 20th century <i>Ngo Van Minh</i>	20
Han Chinese epitaphs of Chinese people in Hoi An and adjacent areas <i>Dinh Khac Thuan</i>	30
Some characteristics of Cham people in Vietnam demonstrated by survey results of socio-economic situation in 53 ethnic minorities in 2019 <i>Tran Thi Phuong Anh</i>	44
Identifying cultural identity of Khmer people through Chol Cham Thmay festival in Loc Ninh district, Binh Phuoc province <i>Tran Dung</i>	55
Linguistic characteristics and dialect spoken in Ngoc Vung commune, Van Don district, Quang Ninh <i>Nguyen Thu Huyen</i>	65
A review of translated Vietnamese literature in Taiwan since 1990 <i>Trinh Thuy Trang</i>	73

Một số giải pháp bảo vệ và phát triển di sản tư tưởng của V. I. Lênin trong tình hình mới

Nguyễn Quang Bình

Đặng Trung Kiên

Trường Sĩ quan Chính trị - Bộ Quốc phòng

Email liên hệ: binhcnxhkh@gmail.com

Tóm tắt: Bài viết tập trung làm rõ bản chất khoa học, cách mạng trong di sản tư tưởng, những đóng góp to lớn của V. I. Lênin đối với sự phát triển của nhân loại. Chủ nghĩa Lênin là sự tiếp tục và phát triển chủ nghĩa Mác, làm phong phú thêm chủ nghĩa Mác lên một bước lý luận mới. Trên cơ sở khái quát sự vận dụng sáng tạo, bổ sung, phát triển những di sản tư tưởng lý luận của V. I. Lênin và đánh giá tổng quan những thành tựu sau gần 35 năm đổi mới đất nước, tác giả xác định một số giải pháp nhằm tiếp tục bảo vệ, phát triển chủ nghĩa Lênin trong tình hình mới.

Từ khóa: Bảo vệ; giải pháp; phát triển; tư tưởng; V. I. Lênin.

Solutions to protecting and developing V. I. Lenin's legacy of ideology in the new context

Abstract: The paper focuses on clarifying the scientific and revolutionary values of V.I. Lenin's legacy of ideology as well as his great contributions to human development. Leninism is the continuation and successful development of Marxism, extending Marxism to a new theoretical achievement. Based on generalizing the creative application and development of V.I. Lenin's legacy in Viet Nam as well as assessing achievements after nearly 35 years of innovation, the author proposes solutions to protecting and developing Leninism in the new context.

Keywords: Protection, solution, development, ideology, V. I. Lenin.

Ngày nhận bài: 01/03/2021

Ngày duyệt đăng: 10/07/2021

1. Đặt vấn đề

V. I. Lênin (22/4/1870 - 21/01/1924) - nhà hoạt động chính trị kiệt xuất, nhà triết học lỗi lạc, lãnh tụ thiên tài của giai cấp công nhân và nhân dân lao động thế giới. Dưới ánh sáng tư tưởng của V. I. Lênin, nhân dân Việt Nam đã được soi đường chỉ lối, từng bước đánh tan các thế lực ngoại xâm, giành độc lập dân tộc, tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Thực tế trên khẳng định, Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã vận dụng sáng tạo, bổ sung, phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin nói chung, di sản tư tưởng của V. I. Lênin nói riêng phù hợp với thực tiễn cách mạng Việt Nam một cách toàn diện trên cả phương diện lý luận và thực tiễn.

2. Di sản tư tưởng lý luận của V. I. Lênin

V. I. Lênin (Vladimir Ilyich Lenin) tên thật là Vladimir Ilits Ulianov, sinh ngày 22/4/1870 ở Simbirsk (nay là Ulianovsk) trong một gia đình trí thức tiến bộ. Người mất ngày 21/01/1924, tại làng Gorki, Moskva, thi hài được đặt tại lăng ở Quảng trường Đỏ. V. I. Lênin được tạp chí Time (Mỹ) bình chọn là một trong 100 nhân vật có ảnh hưởng nhất thế kỷ XX. "Chủ nghĩa Lênin vĩ

đại đã đưa lịch sử loài người lên giai đoạn mới - giai đoạn chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản” (Hồ Chí Minh, 2011, 13, 384). Chủ nghĩa Lênin là sự tiếp tục và phát triển chủ nghĩa Mác, là chủ nghĩa Mác trong thời đại đế quốc chủ nghĩa và cách mạng vô sản. Là học trò trung thành và xuất sắc nhất của C. Mác và Ph. Ăngghen, vận dụng học thuyết thiên tài của C. Mác vào thực tiễn cách mạng, V. I. Lênin không những đã bảo vệ tinh thần cách mạng, chống lại mọi sự xuyên tạc của bọn cơ hội chủ nghĩa, mà Người còn căn cứ vào những điều kiện lịch sử mới để phát triển, làm phong phú thêm chủ nghĩa Mác lên một bước lý luận mới. Bản chất khoa học, cách mạng trong di sản tư tưởng của V. I. Lênin được biểu hiện đa dạng trên rất nhiều phương diện, có thể khái quát trên một số nội dung cốt lõi sau đây:

Thứ nhất, V. I. Lênin đã bảo vệ, phát triển sáng tạo các nguyên lý của chủ nghĩa Mác, đặc biệt là các nguyên lý, quy luật của chủ nghĩa xã hội khoa học. Người nhắc nhở: “Phải luôn luôn tuyên truyền, bảo vệ khỏi mọi sự xuyên tạc và phát triển hơn nữa hệ tư tưởng của giai cấp vô sản - học thuyết chủ nghĩa xã hội khoa học, tức là chủ nghĩa Mác” (V. I. Lênin, 2005, 6, 336). V. I. Lênin đã quán triệt sâu sắc và luôn bổ sung, phát triển sáng tạo học thuyết Mác từ chính thực tiễn xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước Nga Xô viết. Thực tiễn của cách mạng, những biến đổi của đời sống chính trị - xã hội, kinh tế - xã hội và đặc điểm của từng quốc gia, dân tộc chính là căn cứ để V. I. Lênin vận dụng, bổ sung, phát triển lý luận mácxít. Người nhấn mạnh quan điểm khoa học - thực tiễn về chủ nghĩa xã hội: “Không có lý luận cách mạng thì cũng không thể có phong trào cách mạng” (V. I. Lênin, 2005, 6, 30). Những bổ sung, phát triển của V. I. Lênin từ rất nhiều bình diện: Về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, về cách mạng vô sản, về chuyên chính vô sản và dân chủ chủ vô sản, về vấn đề dân tộc, về bảo vệ tổ quốc xã hội chủ nghĩa... Quan điểm duy vật biện chứng, duy vật lịch sử và quan điểm phát triển của chủ nghĩa Mác luôn được V. I. Lênin quán triệt, áp dụng triệt để, toàn diện.

Thứ hai, V. I. Lênin đã xây dựng lý luận kinh điển về Đảng kiểu mới của giai cấp công nhân. V. I. Lênin đã có những cống hiến lý luận to lớn về các nguyên tắc tổ chức sinh hoạt Đảng, về công tác tư tưởng, lý luận của Đảng và về tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất của người cán bộ, đảng viên. Người đã chuẩn bị về chính trị, tư tưởng, tổ chức cho việc thành lập Đảng Bôn-sê-vích Nga, lãnh đạo nhân dân Nga làm nên cuộc cách mạng tháng Mười vĩ đại. Người chỉ rõ: “Chỉ đảng nào được một lý luận tiên phong hướng dẫn thì mới có khả năng làm tròn vai trò chiến sĩ tiên phong” (V. I. Lênin, 2005, 6, 32). V. I. Lênin cảnh báo nguy cơ của một Đảng là sai lầm về đường lối và quan liêu, xa rời quần chúng, kiêu ngạo cộng sản. Người nhấn mạnh, Đảng phải thực hiện dân chủ trong nội bộ, thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ, chống mọi biểu hiện bè phái. Mặt khác, V. I. Lênin đã đấu tranh không khoan nhượng với các trào lưu cơ hội, xuyên tạc những nguyên tắc xây dựng Đảng mácxít. Người không những đã tổ chức, rèn luyện Đảng Bôn-sê-vích Nga lớn mạnh, mà còn tạo dựng cơ sở lý luận về xây dựng Đảng Cộng sản, khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản, nhân tố quyết định thắng lợi của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội: “Không có một đảng sắt thép được tôi luyện trong đấu tranh, không có một đảng được sự tín nhiệm của tất cả những phần tử trung thực trong giai cấp, không có một đảng biết nhận xét tâm trạng của quần chúng và biết tác động vào tâm trạng đó thì không thể tiến hành thắng lợi cuộc đấu tranh ấy được” (V. I. Lênin, 2005, 41, 34).

Thứ ba, V. I. Lênin đã vận dụng, bổ sung, phát triển sáng tạo lý luận mácxít về quy luật cách mạng không ngừng. Từ thực tiễn của nước Nga đương đại, V. I. Lênin đã bổ sung, phát triển, làm sinh động thêm lý luận về quá trình chuyển biến từ cách mạng dân chủ tư sản lên

cách mạng dân chủ tư sản kiểu mới: “Từ cách mạng dân chủ, chúng ta sẽ bắt đầu... chuyển ngay lên cách mạng xã hội chủ nghĩa. Chúng ta chủ trương làm cách mạng không ngừng. Chúng ta quyết không dừng lại nửa chừng” (V. I. Lênin, 2005, 11, 281). Trên cơ sở hoàn thành các nhiệm vụ dân tộc, dân chủ tiến lên làm cách mạng xã hội chủ nghĩa - cống hiến to lớn này của V. I. Lênin đã chỉ ra con đường cách mạng ở nhiều quốc gia, khu vực khác nhau. V. I. Lênin đã vạch ra con đường cách mạng vô sản, đã lãnh thành công cuộc cách mạng tháng Mười Nga vĩ đại, dẫn đến sự ra đời nhà nước công - nông đầu tiên trên thế giới, mở ra thời đại lịch sử mới - thời đại quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Trong di sản tư tưởng, lý luận của V. I. Lênin về cách mạng vô sản, Người đã chỉ ra một chân lý vĩ đại là sự nghiệp giải phóng giai cấp vô sản không thể tách rời sự nghiệp giải phóng các dân tộc bị áp bức. “Không có sự đồng tình và ủng hộ của đại đa số nhân dân lao động... đối với giai cấp vô sản thì cách mạng vô sản không thể thực hiện được” (V. I. Lênin, 2005, 39, 251). Người đã bổ sung thêm vào câu khẩu hiệu cách mạng nổi tiếng của C. Mác và Ph. Ăngghen: “Vô sản tất cả các nước liên kết lại” thành khẩu hiệu: “Vô sản tất cả các nước và các dân tộc bị áp bức đoàn kết lại”.

Thứ tư, V. I. Lênin đã tổng kết thực tiễn để phát triển lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội. Từ thực tiễn sinh động của cách mạng xã hội chủ nghĩa ở nước Nga Xô viết, hàng loạt vấn đề mới về chủ nghĩa xã hội và xây dựng chủ nghĩa xã hội được V. I. Lênin bổ sung, phát triển sáng tạo: “Tất cả các dân tộc đều sẽ đi lên chủ nghĩa xã hội, đó là điều không thể tránh khỏi, nhưng tất cả các dân tộc đều tiến tới chủ nghĩa xã hội không phải một cách hoàn toàn giống nhau. Mỗi dân tộc sẽ đưa đặc điểm của mình vào hình thức này hay hình thức khác của chế độ dân chủ, vào loại này hay loại khác của chuyên chính vô sản, vào nhịp độ này hay nhịp độ khác của việc cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với các mặt khác nhau của đời sống xã hội” (V. I. Lênin, 2005, 30, 160). Đặc biệt, V. I. Lênin chỉ rõ tính phức tạp, lâu dài của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, nhất là hình thức quá độ gián tiếp, vì vậy, phải kiên nhẫn bắc những “nhịp cầu nhỏ”, vừa tầm, lựa chọn những giải pháp trung gian, quá độ phù hợp: “Về lý luận, không thể nghi ngờ gì được rằng giữa chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa cộng sản, có một thời kỳ quá độ nhất định... Thời kỳ quá độ ấy không thể nào lại không phải là một thời kỳ đấu tranh giữa chủ nghĩa tư bản đang giãy chết và chủ nghĩa cộng sản đang phát sinh” (V. I. Lênin, 2005, 39, 309-310). V. I. Lênin là tổng công trình sư đầu tiên của những phương hướng, kế hoạch xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên bang Xô viết, trong đó đặc biệt là chính sách kinh tế mới (NEP).

Thứ năm, V. I. Lênin đã phát triển lý luận về xây dựng nền dân chủ và nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Từ thực tiễn xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa và chính quyền của Nhà nước Xô viết, Người đã hiện thực hóa quan điểm mác xít trong xây dựng, phát huy cao độ dân chủ xã hội chủ nghĩa gắn liền với xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trên cơ sở kế thừa và vượt qua pháp quyền tư sản: “Chế độ dân chủ vô sản so với bất cứ chế độ dân chủ tư sản nào, cũng dân chủ hơn gấp triệu lần; chính quyền xô viết so với nước cộng hòa tư sản dân chủ nhất thì cũng dân chủ hơn gấp triệu lần” (V. I. Lênin, 2005, 37, 312-313). Một chế độ dân chủ thực sự, dân chủ toàn diện, dân chủ cho đa số, dân chủ trên cơ sở bảo đảm các quyền dân sinh, nâng cao dân trí, phát huy dân trí gắn với dân quyền, đã trở thành những đóng góp lý luận - thực tiễn của V. I. Lênin cho dân chủ trong quá trình xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa: “Chỉ có chủ nghĩa cộng sản mới có thể đưa lại một chế độ dân chủ thật sự hoàn bị và nó càng hoàn bị bao nhiêu thì lại càng mau trở nên thừa và tự tiêu vong bấy nhiêu” (V. I. Lênin, 2005, 39, 251). Đồng thời, V. I. Lênin chỉ rõ, nhà nước xã hội chủ nghĩa vừa là

cơ quan quyền lực, vừa là bộ máy chính trị, hành chính, vừa là tổ chức quản lý của nhân dân, được xây dựng theo tinh thần “thà ít mà tốt”.

3. Di sản tư tưởng của V. I. Lênin với thực tiễn cách mạng Việt Nam

“Khi còn sống, Người là người cha, thầy học, đồng chí và cố vấn của chúng ta. Ngày nay, Người là ngôi sao sáng chỉ đường cho chúng ta đi tới cuộc cách mạng xã hội” (Hồ Chí Minh, 2011, 1, 257). Tên tuổi, sự nghiệp và cống hiến to lớn của V. I. Lênin gắn liền với những cống hiến của Người trong việc bảo vệ, vận dụng và bổ sung, phát triển sáng tạo lý luận mác xít nhằm xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội trong phạm vi từng nước và trên thế giới. Trong lúc đất nước đang bế tắc về đường lối chính trị, Nguyễn Ái Quốc đã xác định con đường của cách mạng Việt Nam và từng bước truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam, dẫn tới sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam - nhân tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng: “Bây giờ học thuyết nhiều, chủ nghĩa nhiều, nhưng chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mệnh nhất là chủ nghĩa Lênin” (Hồ Chí Minh, 2011, 2, 289); “Chủ nghĩa Lênin đối với chúng ta, những người cách mạng và nhân dân Việt Nam, không những là cái “cẩm nang” thần kỳ, không những là cái kim chỉ nam, mà còn là mặt trời soi sáng con đường chúng ta đi tới thắng lợi cuối cùng, đi tới chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản” (Hồ Chí Minh, 2011, 12, 563). Hơn 91 năm qua, Đảng ta đã vận dụng sáng tạo, bổ sung và phát triển những di sản tư tưởng của V. I. Lênin phù hợp thực tiễn cách mạng Việt Nam, lãnh đạo cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Tiêu biểu là thắng lợi của cách mạng tháng Tám năm 1945 lập nên nước Việt Nam dân chủ cộng hòa; là đại thắng mùa Xuân năm 1975 thống nhất đất nước. Đặc biệt, “nhìn lại 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới, 30 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội,... Đất nước đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, phát triển mạnh mẽ, toàn diện so với những năm trước đổi mới... Đất nước chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín như ngày nay” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2020, 13, 24).

Hiện nay, đời sống chính trị - xã hội quốc tế có những diễn biến phức tạp. Chủ nghĩa xã hội hiện thực đang ở thời kỳ thoái trào, các Đảng mác xít đã và đang thông qua tổng kết thực tiễn để làm sáng tỏ lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội. Khẳng định bản chất khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Lênin, nhưng tuyệt nhiên không được tuyệt đối hóa, bởi những tư tưởng của Người là học thuyết mở, đòi hỏi luôn được bổ sung, tự đổi mới, tự phát triển trong dòng phát triển trí tuệ của nhân loại. Trải qua hơn 20 năm đầu thế kỷ XXI, mặc dù điều kiện lịch sử đương đại của V. I. Lênin có khác nhiều, song tư tưởng của Người luôn được Đảng ta khẳng định: “Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2011, 11, 88). Để kiên định và bảo vệ chủ nghĩa Lênin nói riêng, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh nói chung, coi đó là một nhiệm vụ trọng yếu để giữ vững trận địa tư tưởng của Đảng, cần tập trung thực hiện có hiệu quả một số giải pháp cơ bản sau:

Một là, kiên định, nghiên cứu và vận dụng sáng tạo, phát triển chủ nghĩa Lênin nói riêng, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh nói chung phù hợp với bối cảnh mới của tình hình thế giới và thực tiễn đất nước. Tiếp tục đẩy mạnh học tập và triển khai Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 9 tháng 02 năm 2018 của Ban Bí thư (khóa XII) về “Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới”, coi đây là nội dung quan trọng hàng đầu của công tác xây dựng Đảng về mặt

tư tưởng, vừa có vai trò nền tảng, vừa có vị trí then chốt trong tình hình hiện nay. Chú trọng việc thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 9 tháng 10 năm 2014 của Bộ Chính trị (khóa XI) về “Công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030” để triển khai nghiên cứu lý luận gắn với Quy định số 285-QĐ/TW ngày 25 tháng 4 năm 2015 của Bộ Chính trị (khóa XI) về “Dân chủ trong nghiên cứu lý luận chính trị trong các cơ quan Đảng, Nhà nước”. Thường xuyên đổi mới, tạo môi trường khuyến khích sáng tạo trong hoạt động nghiên cứu lý luận chính trị và tôn trọng, tiếp thu và sử dụng kết quả tổng kết thực tiễn. Tăng cường và đổi mới việc tổng kết thực tiễn và nghiên cứu, bổ sung, phát triển lý luận, để nhận thức sâu sắc, bổ sung, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh phù hợp với điều kiện cụ thể của Việt Nam. Quán triệt sâu sắc và bổ sung, phát triển sáng tạo ngay trong việc làm sáng tỏ hơn về mô hình xã hội xã hội chủ nghĩa “8 đặc trưng” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2011, 11, 70) ở Việt Nam, về tầm nhìn Việt Nam 2030 và 2045,...

Hai là, chú trọng tăng cường công tác tư tưởng một cách toàn diện, sâu sắc và có tính hệ thống, tạo sự thống nhất cao về ý chí, hành động, bảo vệ và giữ vững nền tảng tư tưởng của Đảng. Đề cao việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị (khóa XII) về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” gắn với Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) về công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng. Tập trung triển khai toàn diện, sâu rộng Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22 tháng 10 năm 2018 của Bộ Chính trị (khóa XII) về “*Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới*” trên cơ sở quán triệt sâu sắc, vận dụng đúng đắn, sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn Việt Nam. Chú trọng vận dụng chủ nghĩa Lênin trong xây dựng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và thể chế, nguyên tắc tổ chức hoạt động của toàn hệ thống chính trị... Thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, chú ý phát huy sức mạnh tổng hợp của báo chí, truyền thông, tuyên truyền miệng và các kênh thông tin khác gắn với nâng cao tính thuyết phục, tính chiến đấu và tính hấp dẫn của công tác tư tưởng trên báo chí, xuất bản, internet và mạng xã hội. Mỗi cán bộ, đảng viên phải không ngừng học tập nâng cao trình độ về mọi mặt nhằm nâng cao về nhận thức, trình độ, năng lực, bản lĩnh chính trị,..., vận dụng sáng tạo vào quá trình công tác và thực tiễn cuộc sống, đấu tranh có hiệu quả với các luận điệu sai trái, phản động.

Ba là, tiếp tục đổi mới mạnh mẽ công tác giáo dục lý luận chính trị về nội dung, chương trình, hình thức và phương pháp giảng dạy trong hệ thống giáo dục. Đẩy mạnh triển khai Kết luận 94-KL/TW ngày 28 tháng 3 năm 2014 của Ban Bí thư (khóa XI) về “*Tiếp tục đổi mới học tập lý luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân*”. Tập trung xây dựng chương trình, nội dung đào tạo lý luận chính trị phù hợp với đối tượng và cấp học, bậc học, ngành học, đảm bảo tính liên thông. Chú trọng giáo dục lý luận chính trị cho thế hệ trẻ, góp phần làm cho chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối, quan điểm của Đảng giữ vai trò chủ đạo trong đời sống xã hội. Xây dựng, đào tạo và phát triển đội ngũ cán bộ lý luận về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh có trình độ chuyên môn chuyên sâu, có năng lực nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn thuộc các chuyên ngành triết học, kinh tế chính trị học, chủ nghĩa xã hội khoa học, tư tưởng Hồ Chí Minh, xây dựng Đảng, chính trị học và một số chuyên ngành khác nghiên cứu chuyên sâu về đường lối, chủ trương của Đảng. Trong đó, chú trọng đào tạo đội ngũ chuyên gia đầu ngành có bản lĩnh chính trị vững vàng, tư duy sáng tạo và trình độ lý luận cao, am hiểu tình hình thế giới và trong nước, có năng lực gắn lý luận với thực

tiến, nghiên cứu và tổng kết thực tiễn tốt để chứng minh tính đúng đắn, cách mạng, khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và sự vận dụng đúng đắn, sáng tạo của Đảng Cộng sản Việt Nam trong thế giới đương đại.

Bốn là, thường xuyên nêu cao cảnh giác cách mạng, đấu tranh phản bác có hiệu quả, kịp thời các quan điểm sai trái, thù địch, cơ hội chính trị, giữ vững trận địa tư tưởng của Đảng. Tăng cường thực hiện cơ chế phối hợp và trao đổi thông tin, chủ động nắm bắt âm mưu, thủ đoạn, phương thức chống phá của các thế lực thù địch, các đối tượng cơ hội chính trị. Chủ động xây dựng kế hoạch, luận cứ đấu tranh, phản bác các luận điệu sai trái, xuyên tạc và tạo sự thống nhất trong phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành có liên quan trên cả ba lĩnh vực lý luận chính trị, tư tưởng - văn hóa và văn học - nghệ thuật. Trong đó, các cơ quan thông tấn, báo chí từ Trung ương đến địa phương tiếp tục xây dựng chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền sát hợp thực tế về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; phòng và chống âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình”; phòng và chống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”... Nhận diện và kiên quyết phòng, chống và ngăn chặn các luận điệu sai trái như phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, xuyên tạc, “cực đoan hóa” tư tưởng Hồ Chí Minh, lười học tập lý luận... Chỉ rõ và vạch trần thủ đoạn thổi phồng những sơ hở, yếu kém trong công tác lãnh đạo, quản lý kinh tế - xã hội của các thế lực thù địch, phản động nhằm kích động tâm lý bất mãn, chống đối, chia rẽ khối đoàn kết toàn dân.

4. Kết luận

Hiện nay, các thế lực thù địch vẫn đang ra sức chống phá, phủ nhận vai trò của V. I. Lênin đối với cách mạng thế giới. Song, với bản chất cách mạng, khoa học và thực tiễn lịch sử không thể phủ nhận, tư tưởng của V. I. Lênin vẫn đang hiện hữu và có sức sống mãnh liệt trong trái tim, khối óc của hàng triệu người trên thế giới. Kỷ niệm 151 năm ngày sinh của V. I. Lênin, việc làm thiết thực chính là tiếp tục nghiên cứu với thái độ khoa học, quán triệt, vận dụng, bổ sung, phát triển sáng tạo di sản tư tưởng của Người nhằm thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược - xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới./.

Tài liệu tham khảo

Đảng Cộng sản Việt Nam. (2011). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*. Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật. Hà Nội.

Đảng Cộng sản Việt Nam. (2020). *Dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng*. Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật. Hà Nội.

V. I. Lênin. (2005). *Toàn tập, tập 6*. Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật. Hà Nội.

V. I. Lênin. (2005). *Toàn tập, tập 11*. Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật. Hà Nội.

V. I. Lênin. (2005). *Toàn tập, tập 30*. Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật. Hà Nội.

V. I. Lênin. (2005). *Toàn tập, tập 37*. Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật. Hà Nội.

V. I. Lênin. (2005). *Toàn tập, tập 39*. Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật. Hà Nội.

V. I. Lênin. (2005). *Toàn tập, tập 41*. Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật. Hà Nội.

Hồ Chí Minh. (2011). *Toàn tập, tập 1*. Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật. Hà Nội.

Hồ Chí Minh. (2011). *Toàn tập, tập 2*. Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật. Hà Nội.

Hồ Chí Minh. (2011). *Toàn tập, tập 12*. Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật. Hà Nội.

Hồ Chí Minh. (2011). *Toàn tập, tập 13*. Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật. Hà Nội.